

Bản án số: 28/2023/HSST
Ngày: 02-3- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Thủ dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 222/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Thành N, sinh năm 2001 tại tỉnh H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N và bà Trần Thị T; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay, có mặt.

2/ Nguyễn Đức Trí D1, sinh năm 2000 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Trần Đông X; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay, có mặt.

3/ Nguyễn Minh D (tên gọi khác: D Nô), sinh năm 2000 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Tuyết N; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/10/2017, bị Công an phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định

số 152/QĐ-XPHC; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến nay, có mặt.

4/ Mai Hoàng P, sinh năm 2001 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hoàng B và bà Nguyễn Ngọc H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1992; trú tại: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh N, vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; trú tại: khu phố 5B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh L, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Mai Hoàng B, sinh năm 1974; trú tại: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B, vắng mặt.

2/ Bà Huỳnh Thị Ch, sinh năm 1973; trú tại: Khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh B, vắng mặt.

3/ Bà Ngô Thị Ngọc M, sinh 1990; trú tại: Khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh B, vắng mặt.

4/ Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1988; địa chỉ: khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh B, có mặt.

- *Người làm chứng:* Lê Hồ Hoàng K, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Hoàng Bảo T, Trần Quốc A, Nguyễn Quang T, Hoàng Văn S. Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N, Nguyễn Đức Trí D1, Nguyễn Minh D và Mai Hoàng P có mối quan hệ bạn bè, quen biết ngoài xã hội và đều là những đối tượng không có nghề nghiệp ổn định nhưng thường xuyên tụ tập uống rượu, bia.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/8/2022, Nguyễn Thành N, Nguyễn Đức Trí D1, Nguyễn Minh D, Mai Hoàng P và Nguyễn Hoàng Bảo T (là bạn gái của Minh D) cùng một số người bạn (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau ăn, uống bia tại quán A, địa chỉ ở phường C, thành phố T, tỉnh B.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, một số người trong nhóm ra về, lúc này T đi vệ sinh, còn lại Minh D, N, P và Trí D1 thì tất cả bàn bạc và thống nhất cùng nhau đi tìm cửa hàng bán bánh trung thu trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một để đập phá nhằm chiếm đoạt bánh trung thu để chia nhau.

Thực hiện ý định trên, P điều khiển xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 61A-768.33 chờ Minh D và T do nghĩ rằng mọi người đi về nên cũng lên xe đi cùng P và Minh

D. N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng (chưa rõ biển số) chở Trí D1 rồi cả nhóm chạy trên đường Đại lộ Bình Dương hướng từ Trạm thu phí Suối Giữa đến ngã tư Địa Chất và khi đến cửa hàng xăng dầu H, địa chỉ ở phường H, thành phố T, tỉnh B thì P ghé vào đổ xăng. Trong lúc đổ xăng, P mở cốp xe ô tô biển số 61A-768.33 để lấy nón bảo hiểm đưa cho Trí D1 đội thì N đứng cạnh đó nhìn thấy bên trong cốp xe của P có 01 dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài khoảng 70 cm. Sau khi đổ xăng xong, cả nhóm tiếp tục di chuyển đến hướng vòng xoay Gò Đậu và khi đến trước Nhà thiếu nhi tỉnh Bình Dương thì P và Trí D1 nhìn thấy cửa hàng bán bánh trung thu có che tấm bạt phía trước nên dừng xe lại để Minh D và N xuống xe đi bộ đến trước cửa hàng rồi dùng tay kéo tấm bạt xuống với mục đích chiếm đoạt bánh nhưng do cửa hàng có lưới thép bảo vệ bên ngoài và bên trong không có tài sản gì để chiếm đoạt nên cả nhóm lên xe bỏ đi.

Khi đi được khoảng 100 mét thì P dừng xe lại để N lấy dao tự chế cầm trên tay rồi cả nhóm tiếp tục di chuyển về hướng vòng xoay Gò Đậu. Khi đến khu vực đối diện Bưu điện tỉnh Bình Dương thì P điều khiển xe chở Minh D và T chạy trước, còn N và Trí D1 dừng xe lại và đi bộ đến trước cửa hàng bán bánh trung thu, địa chỉ phường P, thành phố T, tỉnh B do bà Nguyễn Thị L làm chủ. Tại đây, N kéo tấm bạt phía trước cửa hàng xuống và cầm dao tự chế đe dọa bà L buộc phải đưa 10 cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” (loại nhân Gà quay sốt XO 02 trứng đặc biệt 210g). Sau khi chiếm đoạt được bánh, N đem lên xe của Trí D1 để Trí D1 chở chạy đi về hướng vòng xoay Gò Đậu và đuổi kịp theo xe của P và Minh D.

Khi cả nhóm đi đến vòng xoay Gò Đậu thì do Minh D và T cãi nhau, T muốn đi về nên P dừng xe lại để chị T tự đón xe về. Tiếp đó, P điều khiển xe ô tô biển số 61A-768.33 một mình, còn Trí D1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision chở N và Minh D quay về hướng Trạm thu phí Suối Giữa. Khi đến cửa hàng bán bánh trung thu gần Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Dương, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh B thì cả nhóm dừng lại; tiếp đến, Minh D xuống xe rồi đi đến trước cửa hàng dùng tay giật mạnh tấm bạt che phía trước cửa hàng xuống và giật lấy 03 lồng đèn điện tử rồi đi ra xe ô tô của P đang chờ sẵn và bỏ 03 lồng đèn vào cốp xe của P. Tiếp đến, N cầm dao tự chế đi đến phía trước cửa hàng cầm dao, đe dọa, chửi bới nhân viên của cửa hàng là ông Nguyễn Văn C buộc phải đưa 05 hộp bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” (mỗi hộp có 04 cái bánh gồm: 01 cái loại gà quay Jambon, 01 cái loại thập cẩm lạp xưởng, 01 cái loại dẻo hạt sen, 01 cái loại sữa dừa) rồi cùng Minh D lên xe của Trí D1 đang chờ sẵn bỏ đi. Khi đến ngã tư phía trước Tòa nhà B, địa chỉ ở phường P, thành phố T, tỉnh B thì Trí D1 điều khiển xe Honda Vision chở Minh D về nhà ngủ, còn N lên xe ô tô của P đi đến ngã tư Chợ Đình. Sau đó, N chia cho P 01 hộp bánh trung thu và 02 lồng đèn, số bánh còn lại N mang về phòng trọ tại phường C, thành phố T, tỉnh B cất giấu.

Về phía bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn C sau khi bị chiếm đoạt tài sản, đến sáng cùng ngày 12/8/2022, bà L đến phường Phú Cường và anh C đến Công an phường Phú Hòa trình báo vụ việc.

Ngày 12/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành N địa chỉ tại phường C, thành phố T, tỉnh B, qua khám xét thu giữ được số vật chứng gồm:

- 02 (hai) hộp bánh trung thu hiệu Kinh Đô màu đỏ, còn nguyên vẹn.
- 01 (một) vỏ hộp bánh trung thu hiệu Kinh Đô màu đỏ, không có bánh.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 61B2 – 133.79.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Click, biển số 61B2 – 303.69.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Hoàng P, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh B và xe ô tô biển số 61A – 768.33, qua khám xét thu giữ được số vật chứng gồm:

- 01 (một) dao tự chế dài khoảng 70 cm.
- 02 (hai) lồng đèn trung thu bằng nhựa.
- 01 (một) hộp bánh trung thu hiệu Kinh Đô màu đỏ, còn nguyên vẹn.
- 01 (một) xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 61A – 768.33

Kết luận định giá tài sản số 293/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận:

- 05 (năm) cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” nhân “Gà quay Jambon 01 trứng 150g”, trị giá 395.000 (ba trăm chín mươi lăm nghìn) đồng (79.000 đồng/01 cái).
- 05 (năm) cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” nhân “Thập cẩm Lạp xưởng 01 trứng 150g”, trị giá 365.000 (ba trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng (73.000 đồng/01 cái).
- 05 (năm) cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” nhân “Dẻo hạt sen 0 trứng 180g”, trị giá 275.000 (hai trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng (73.000 đồng/01 cái).
- 05 (năm) cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” nhân “Sữa dừa, 01 trứng 150g”, trị giá 310.000 (ba trăm mười nghìn) đồng (62.000 đồng/01 cái).
- 10 (mười) cái bánh trung thu hiệu “Kinh Đô” nhân “Gà quay sốt XO 02 trứng đặc biệt 210g”, trị giá 1.370.000 (một triệu, ba trăm bảy mươi nghìn) đồng (137.000 đồng/01 cái).
- 03 (ba) lồng đèn điện tử loại 02 (hai) mạch, trị giá 105.000 (một trăm lẻ năm nghìn) đồng (35.000 đồng/01 cái).

Ngày 03/01/2023, ông Nguyễn Minh L đã nộp số tiền 2.820.000 (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng là tiền khắc phục hậu quả cho các bị cáo theo biên lai thu tiền số AA/2021-0000541 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Đối với số tiền 2.820.000 (Hai triệu tám trăm hai mươi nghìn) đồng nêu trên thì ông L không có yêu cầu gì đối với các bị cáo.

Bản Cáo trạng số 07/CT- VKSTDM ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 và về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Bị hại L xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Trí D1 và P. Yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng tiền bánh trung thu bị chiếm đoạt không thu hồi được và chi phí đi lại khi tham gia tố tụng từ giai đoạn điều tra đến khi xét xử (đoạn đường 180km/3 lần đi bằng xe ô tô thuê. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng và đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Thành N từ 07 năm 03 tháng đến 08 năm 03 tháng tù.

- Xử phạt: Mai Hoàng P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 2 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Đức Trí D1 từ 06 năm đến 07 năm tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Minh D từ 06 năm đến 07 năm tù.

b/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại, màu trắng dài khoảng 70cm. Tiếp tục quản thủ số tiền 2.820.000 đồng do ông Nguyễn Minh L (anh ruột của Nguyễn Minh D) nộp để đảm bảo thi hành án.

c/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự

Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà L số tiền 1.370.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi nghìn).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền chi phí đi lại với số tiền 18.630.000 đồng.

Các bị cáo thống nhất ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về phần hình phạt đối với các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận và không tự bào chữa.

Bị hại L không tranh luận và không trình bày đưa ra luận cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, các bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị hại nên có đủ cơ sở kết luận:

Sau khi bàn bạc cùng nhau đến các cửa hàng bán bánh Trung thu đe dọa để chiếm đoạt bánh thì vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 12/8/2022, Mai Hoàng P điều khiển xe ô tô hiệu Mazda 3, biển số 61A-768.33 chở Nguyễn Minh D. Nguyễn Thành N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision màu trắng (chưa rõ biển số) chở Nguyễn Đức Trí D1. N lấy 01 dao tự chế trong cốp xe của P đến cửa hàng bán bánh trung thu, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh B do bà Nguyễn Thị L làm chủ dùng dao đe dọa bà L buộc phải đưa 10 cái bánh trung thu hiệu “Kính Đô” (loại nhân Gà quay sốt XO 02 trứng đặc biệt 210g). Sau khi chiếm đoạt được bánh, N mang lên xe của Trí D1 để Trí D1 chở chạy đi về hướng vòng xoay Gò Đậu.

Khi đến cửa hàng bán bánh trung thu gần Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Dương, địa chỉ tại phường P, thành phố T, tỉnh B, Minh D xuống xe rồi đi đến trước cửa hàng dùng tay giật mạnh tấm bạt che phía trước cửa hàng xuống và lấy 03 lồng đèn điện tử đang treo trên sạp đi ra xe ô tô của P đang chờ sẵn rồi bỏ 03 lồng đèn vào cốp xe của P. Tiếp đến, N cầm dao tự chế đi đến phía trước cửa hàng đe dọa, chửi bới nhân viên của cửa hàng là anh Nguyễn Văn C buộc phải đưa 05 hộp bánh trung thu hiệu “Kính Đô” (mỗi hộp có 04 cái bánh gồm: 01 cái loại gà quay Jambon, 01 cái loại thập cẩm Lạp xưởng, 01 cái loại dẻo hạt sen, 01 cái loại sữa dừa). Khi chiếm đoạt được bánh rồi N cùng Minh D lên xe của Trí D1 đang chờ sẵn chờ đi.

Hành vi dùng dao tự chế (phương tiện nguy hiểm) đe dọa chủ cửa hàng bán bánh trung thu là bà L và ông C buộc họ giao bánh trung thu để chiếm đoạt với tổng trị giá 2.820.000 đồng do các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi dùng phương tiện nguy hiểm đe dọa người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì tuổi trẻ bốc đồng, suy nghĩ nông cạn và xem thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trước khi phạm tội các bị cáo có sự bàn bạc, thống nhất ý chí với nhau nên vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn.

Xét về vai trò: Vụ án không có căn cứ xác định ai là người đề xướng, rủ rê nên không xác định được người chủ mưu cầm đầu. Bị cáo N thực hiện hành vi rất hung hãn (cầm dao tự chế đe dọa) và là người chiếm đoạt tài sản nên vai trò của bị cáo N là cao nhất. Tiếp đến bị cáo P đồng ý cho bị cáo N lấy dao tự chế của mình đe dọa người bán bánh trung thu và được chia thành quả chiếm đoạt. Bị cáo Minh D vào quầy bánh, giật lồng đèn. Bị cáo Trí D1 đi theo hỗ trợ tinh thần cho các bị cáo khác.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thực hiện 02 lần chiếm đoạt bánh trung thu của hai cửa hàng nên xác định thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi một phần giao trả cho bị hại. Bị cáo Minh D ra đầu thú, có bác là liệt sĩ. Bị cáo Trí D1 có cha có nhiều thành tích trong công tác được tặng thưởng nhiều bằng khen, có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Bị hại L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P và bị cáo Trí D1. Do vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Phân hóa vai trò xét thấy bị cáo Trí D1 có vai trò giúp sức không đáng kể trong vụ án mang tính chất đồng phạm nên cần xem xét áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt xử phạt bị cáo Trí D1 một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều Luật.

Đối với bị cáo Minh D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt nên cần xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Minh D một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều Luật.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 dao tự chế bằng kim loại, màu trắng, dài khoảng 70 cm là công cụ mà Nguyễn Thành N sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 03 cái bánh trung thu hiệu “Kinh đô” nhân “Gà quay Jambon 01 trứng 150g”; 03 cái bánh trung thu hiệu “Kinh đô” nhân “Thập cẩm lạp xưởng 01 trứng 150g”; 03 cái bánh trung thu hiệu “Kinh đô” nhân “Dẻo hạt sen 0 trứng 180g”; 03 cái bánh trung thu hiệu “Kinh đô” nhân “Sữa dừa 01 trứng 150g”; 04 vỏ hộp dùng để đựng bánh trung thu và 02 lồng đèn điện tử loại 02 mạch, quá trình điều tra xác định các tài sản trên là của ông Nguyễn Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại anh C theo Quyết định xử lý vật chứng số 75 ngày 18/10/2022 là phù hợp nên không đặt ra.

- Số tài sản khác không thu hồi được, trị giá không đáng kể nên anh C không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với 01 xe ô tô hiệu Mazda 3, 1.5G AT, màu xám, biển số 61A-768.33, quá trình điều tra xác định xe trên là của ông Mai Hoàng B (là cha ruột Mai Hoàng P). Ngày 11/8/2022, Mai Hoàng P tự ý lấy xe trên đi chơi với bạn bè, sau đó thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe trên cho ông B theo Quyết định xử lý vật chứng số 70 ngày 20/8/2022 là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, màu đen, biển số 61B2-133.79, quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Huỳnh Thị Ch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe trên cho bà Ch theo Quyết định xử lý vật chứng số 71 ngày 21/8/2022 là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Click, màu đen, biển số 61B2-303.69, quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị Ngọc M. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe trên cho chị M theo Quyết định xử lý vật chứng số 72 ngày 08/9/2022 là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L bị chiếm đoạt 10 cái bánh trung thu hiệu “Kính Đô” nhãn “Gà quay sốt XO 02 trứng đặc biệt 210g”, trị giá 1.370.000 đồng, tuy nhiên bà L yêu cầu bồi thường số tiền 20.000.000 đồng, bao gồm các khoản: tiền bánh trung thu bị chiếm đoạt không thu hồi được và chi phí đi lại khi tham gia tố tụng từ giai đoạn điều tra đến khi xét xử (đoạn đường 180km/3 lần đi bằng xe ô tô thuê), xét thấy: số tiền bánh trung thu bị chiếm đoạt bà L yêu cầu bồi thường là phù hợp với quy định tại Điều 584 và 589 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với tiền thuê xe Hội đồng xét xử không chấp nhận vì việc bà L đi lại tham gia tố tụng là để phục vụ điều tra vụ án nên mỗi công dân đều phải có nghĩa vụ chấp hành mà không được yêu cầu thanh toán.

[4] Về án phí: Các Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về trách nhiệm Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 phạm tội “Cướp tài sản”.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Thành N 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

- Xử phạt: Mai Hoàng P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Minh D 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2022.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, khoản 2 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Đức Trí D1 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế bằng kim loại, màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 031.23 ngày 22 tháng 12 năm 2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 1.370.000 (một triệu ba trăm bảy mươi nghìn) đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục quản thủ số tiền 2.820.000 đồng (hai triệu tám trăm hai mươi nghìn) do ông Nguyễn Minh L nộp thay cho các bị cáo Nguyễn Thành N, Mai Hoàng P, Nguyễn Minh D và Nguyễn Đức Trí D1 theo biên lai thu số AA/2021/0000541 ngày 03/01/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để đảm bảo việc thi hành án.

5. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí Dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí